



Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

VỆT PHẤN TRÊN MẶT BÀN

Lớp Minh có thêm học sinh mới. Đó là một cô bạn có cái tên rất ngộ: Thi Ca. Cô giáo xếp Thi Ca ngồi ngay cạnh Minh. Minh tò mò ngó mái tóc xù lông nhím của bạn, định bụng sẽ làm quen với "người hàng xóm" mới thật vui vẻ.

Nhưng cô bạn tóc xù toàn làm Minh bực mình. Trong lúc Minh bặm môi, nắn nót từng dòng chữ trên trang vở thì hai cái cùi chỏ đụng nhau đánh cộp làm chữ nhảy chồm lên, rớt khỏi dòng. Tất cả rắc rối là do Thi Ca viết tay trái.

Hai, ba lần, Minh phải kêu lên:

— Bạn xê ra chút coi! Đụng tay mình rồi nè!

Tối lần thứ tư, Minh lấy phấn kẻ một đường chia đôi mặt bàn:

— Đây là ranh giới. Bạn không được để tay thò qua chỗ mình nhé!

Thi Ca nhìn đường phấn trắng, gương mặt thoáng buồn. Đường ranh giới cứ thế tồn tại trên mặt bàn hết một tuần.

Hôm ấy, trống vào lớp lâu rồi mà không thấy Thi Ca xuất hiện. Thì ra bạn ấy phải vào bệnh viện. Cô giáo nói:

— Hi vọng lần này bác sĩ sẽ giúp chữa lành cánh tay phải để bạn không phải viết bằng tay trái nữa!

Lời cô giáo làm Minh chợt nhớ ra Thi Ca hay giấu bàn tay phải trong học bàn. Minh nhớ ánh mắt buồn của bạn lúc nhìn Minh vạch đường phấn trắng. Càng nhớ càng ân hận. Mím môi, Minh đề mạnh chiếc khăn, xoa vết phấn trên mặt bàn.

“Mau về nhé, Thi Ca!” — Minh nói với vết phấn chỉ còn là một đường mờ nhạt trên mặt gỗ lốm đốm vân nâu.

Theo Nguyễn Thị Kim Hoà

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Những đặc điểm nào của người bạn mới khiến Minh chú ý?

A. cái tên rất ngộ

B. cái tên rất ngộ, mái tóc xù như lông nhím

C. cái tên rất ngộ, mái tóc xù như lông nhím, viết bằng tay trái

2. Vì sao Thi Ca thường đung vào tay Minh khi đang viết?

A. Vì Thi Ca viết bằng tay trái.

B. Vì Thi Ca vốn là cô bé hậu đậu.

C. Vì ngay từ đầu Minh không chia ranh giới bàn với Thi Ca.

3. Minh dùng phần kẻ một đường chia đôi mặt bàn để làm gì?

A. Để Thi Ca không lẫn vở sang bàn mình B. Để trang trí cho đẹp mắt

B. Để trang trí cho đẹp mắt

C. Để chia ranh giới bàn với Thi Ca.

4. Tại sao Minh lại ân hận khi nhớ đến “ánh mắt buồn của bạn lúc nhìn Minh vạch đường phấn trắng”? Nếu em là bạn Minh trong câu chuyện trên, em sẽ nói gì khi Thi Ca quay trở lại lớp học?

.....

.....

.....

.....

5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

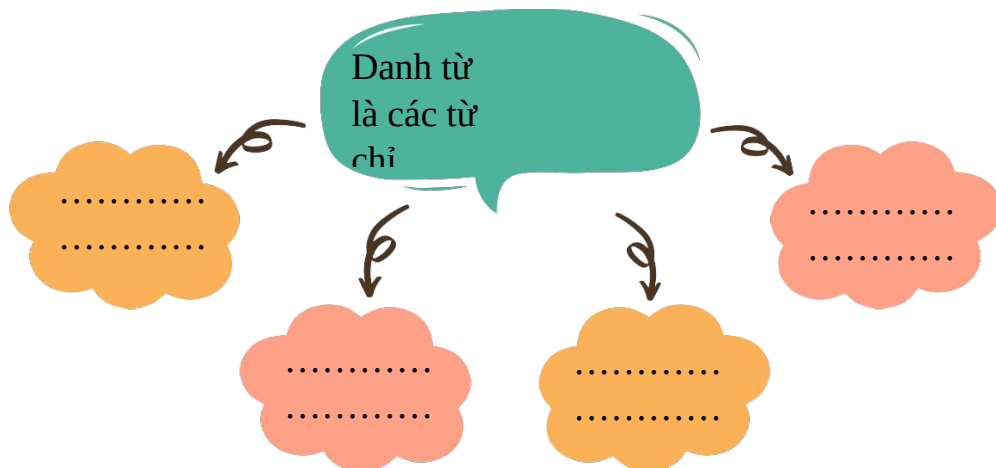
A. Cần giúp đỡ bạn bè lúc khó khăn.

B. Không ai là người hoàn hảo, hãy thông cảm cho những khuyết điểm của người khác.

C. Hãy là người bao dung, sẵn sàng bỏ qua cho lỗi lầm của người khác.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Điền vào chỗ chấm để hoàn thiện ghi nhớ về danh từ:



2. Ở mỗi nhóm, em hãy viết thêm 5 ví dụ về danh từ:

- a. Danh từ chỉ người:
- d. Danh từ chỉ vật:
- c. Danh từ chỉ hiện tượng:
- d. Danh từ chỉ thời gian:

3. Gạch dưới các danh từ trong mỗi câu sau:

- a. Trong lúc Minh bấm môi, nắn nót từng dòng chữ trên trang vở thì hai cái cùi chỏ đụng nhau đánh cộp làm chữ nhảy chồm lên, rớt khỏi dòng.
- b. Thi Ca nhìn đường phấn trắng, gương mặt thoảng buồn. Đường ranh giới cứ thế tồn tại trên mặt bàn hết một tuần.

4. Trong câu “*Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng, cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh.*” có mấy danh từ chỉ vật?

- A. 3 danh từ. Đó là:.....
- B. 4 danh từ. Đó là:.....
- C. 5 danh từ. Đó là:.....
- D. 6 danh từ. Đó là:.....

5.

- a. Tìm 3 danh từ (có 2 tiếng) biết trong mỗi từ đều có tiếng “biển”. Đặt câu với 1 trong các danh từ vừa tìm được.

-

-

- b. Tìm 3 danh từ (có 2 tiếng) biết trong mỗi từ đều có tiếng “gió”. Đặt câu với 1 trong các danh từ vừa tìm được.

-

-

III. VIẾT

1. Gạch dưới câu nêu chủ đề trong mỗi đoạn văn dưới đây:

- a. Lớp Minh có thêm học sinh mới. Đó là một cô bạn có cái tên rất ngộ: Thi Ca. Cô giáo xếp Thi Ca ngồi ngay cạnh Minh. Minh tò mò ngó mái tóc xù lông nhím của bạn, định bụng sẽ làm quen với "người hàng xóm" mới thật vui vẻ.

b. Trong lúc Minh bặm môi, nắn nót từng dòng chữ trên trang vở thì hai cái cùi chỏ đụng nhau đánh cộp làm chữ nhảy chồm lên, rớt khỏi dòng. Tất cả rắc rối là do Thi Ca viết tay trái.

2. Đọc mỗi đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu:

a. Sáng Chủ nhật, An mang cần đi câu cá. Tìm mãi mới được vị trí đẹp bên bờ ao, An mắc mồi vào và ngồi đợi. Cứ vài phút, cậu lại nhấc cần lên xem. Cá đâu chẳng thấy, chỉ thấy mất mồi liên tục. Chú nhái bén ngồi trên tàu lá ngước mắt nhìn An lạ lẫm.

- Gạch dưới câu chủ đề của đoạn văn trên.

- Viết lại câu chủ đề khác phù hợp với đoạn văn trên.

.....
.....

b. Mỗi lần bố mẹ cho tiền ăn quà, mua sách, có chút tiền lẻ thừa ra, tôi lại được gửi heo đất giữ giúp. Tết đến, có tiền mừng tuổi, tôi cũng dành cho heo luôn. Từ ngày có heo, tôi không còn mua quà vặt, không đòi những món đồ chơi lãng phí. Tôi thấy mình đã lớn, đã học được cách tiết kiệm.

- Gạch dưới câu chủ đề của đoạn văn trên.

- Viết lại câu chủ đề khác phù hợp với đoạn văn trên.

.....
.....

c. Một trận động đất lớn xảy ra. Chỉ trong vòng bốn phút, nó đã san bằng thành phố. Giữa cơn hỗn loạn đó, một người cha chạy vội đến trường học của con. Ông bàng hoàng, lặng đi vì ngôi trường chỉ còn là một đồng trống nát.

- Gạch dưới câu chủ đề của đoạn văn trên.

- Viết lại câu chủ đề khác phù hợp với đoạn văn trên.

.....
.....





Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

NHỮNG VẾT ĐÌNH

Có một cậu bé nọ tính hay cáu kỉnh. Cha cậu bèn đưa cho cậu một túi đinh và bảo:

- Mỗi lần con cáu kỉnh với ai, con hãy đóng một cái đinh lên hàng rào gỗ.

Ngày đầu tiên, cậu bé đã đóng 15 cái đinh lên hàng rào. Nhưng sau vài tuần, cậu đã biết kiềm chế những cơn nóng giận, số đinh cậu đóng trên hàng rào ngày một ít đi. Cậu nhận thấy kiềm chế cơn giận còn dễ hơn là phải đóng một cái đinh lên hàng rào.

Đến một hôm, cậu đã không còn cáu giận với ai trong suốt cả ngày. Cậu thưa với cha. Người cha bảo:

- Sau một ngày mà con không hề cáu giận ai, con hãy nhổ một cái đinh ra khỏi hàng rào.

Ngày lại trôi qua, rồi cũng đến một hôm cậu bé hãnh diện khoe với cha rằng không còn một cái đinh nào trên hàng rào. Cha liền dẫn cậu đến bên hàng rào, bảo:

- Con đã làm mọi việc rất tốt. Nhưng hãy nhìn lên hàng rào: Dù con đã nhổ đinh đi, vết đinh vẫn còn. Nếu con xúc phạm ai đó trong cơn giận lời xúc phạm của con cũng giống như những chiếc đinh này: Chúng để lại những vết thương khó lành trong lòng người khác và cả trong lòng con nữa. Mà vết thương tinh thần còn tệ hơn những vết đinh rất nhiều.

Mai Văn Khôi (Truyện đọc lớp 4, 2018)

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Người cha dạy con trai kiềm chế tính nóng nảy bằng cách nào?

- A. Người cha dạy con trai kiềm chế tính nóng nảy bằng cách nhổ đinh ở hàng rào gỗ.
- B. Người cha dạy con trai kiềm chế tính nóng nảy bằng cách đóng đinh vào hàng rào gỗ.
- C. Người cha dạy con trai kiềm chế tính nóng nảy bằng cách làm hàng rào gỗ.

2. Khi cậu bé đã kiềm chế được tính nóng nảy, người cha bảo cậu làm gì?

- A. Sau một ngày không hề cáu giận ai, hãy nhổ một cái đinh ra khỏi hàng rào.
- B. Sau một ngày không hề cáu giận ai, hãy đóng một cái đinh lên hàng rào.

C. Sau một ngày không hề câu giận ai, hãy đóng 15 cái đinh lên hàng rào.

3. Em hiểu “vết đinh” trong câu “Dù con đã nhổ đinh đi, vết đinh vẫn còn” chỉ điều gì?

A. Chỉ những vết sứt do đinh đóng vào gỗ gây ra.

B. Chỉ những tổn thương trong lòng người bị cậu bé câu giận.

C. Chỉ những tổn thương khó lành trong lòng người khác và cả trong lòng đứa con sau những lời xúc phạm của cơn giận.

4. Hãy kể về một lần em giận dữ hoặc câu kính với ai đó. Nêu suy nghĩ của em về việc ấy.

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Gạch dưới các danh từ trong đoạn văn sau:

Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh.

2. Xếp các danh từ in đậm trong đoạn văn sau và ghi vào bảng theo 2 loại danh từ:

Núi/ Sam thuộc làng/ Vĩnh Tế. Làng có miếu/ Bà Chúa Xứ, có lăng/ Thoại Ngọc Hầu – người đã đào con kênh Vĩnh Tế.

Danh từ chung	
Danh từ riêng	

3. Em hãy tìm và viết lại các danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn sau:

Nhiều người vẫn nghĩ loài cây bao báp kì diệu chỉ có ở châu Phi. Nhưng thực ra tại châu lục đen chỉ có duy nhất một loài bao báp. Còn trên đảo Ma-đa-ga-xca ở Ấn Độ

Đề bài: Viết đoạn văn nêu lí do yêu thích một câu chuyện đã học hoặc đã nghe.

A cartoon illustration of four children standing behind a horizontal line. From left to right: a child with yellow spiky hair and a green shirt; a child with brown skin and a brown afro hairstyle; a child with blue spiky hair and a blue shirt; and a child with brown skin and a green afro hairstyle. There are also two small, round, brown objects on the line, one between the first and second child, and one between the third and fourth child.

4

TIỀN Đ

I. ĐỌC

Đọc thêm văn bản sau:

SỰ SẼ CHIA BÌNH DỊ

“Đôi khi một cử chỉ nhỏ của bạn cũng có thể làm thay đổi hoặc tạo nên sự khác biệt cho cuộc sống của người khác.”

Tôi đứng xếp hàng ở bưu điện để mua tem gửi thư. Ngay sau tôi là một người phụ nữ với hai đứa con còn rất nhỏ. Hai đứa nhỏ khóc lóc, không chịu đứng yên trong hàng. Bà mẹ trông cũng mệt mỏi và nhếch nhác như mấy đứa trẻ. Thấy thế, tôi liền nhường chỗ của tôi cho bà. Bà cảm ơn tôi rồi vội vã bước lên.

Nhưng đến lượt tôi thì bưu điện đóng cửa. Khi đó tôi cảm thấy thực sự rất bức mình và hối hận vì đã nhường chỗ cho người khác. Chợt người phụ nữ quay sang tôi nói: “Tôi cảm thấy rất ái ngại! Chỉ vì nhường chỗ cho tôi mà cô lại gặp khó khăn như vậy. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền ga, thì công ti điện và ga sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.” Tôi sửng người, không ngờ rằng chỉ đơn giản bằng một hành động nhường chỗ của mình, tôi đã giúp người phụ nữ ấy và hai đứa trẻ qua được một đêm giá rét.

Tôi rời khỏi bưu điện với niềm vui trong lòng. Tôi không còn có cảm giác khó chịu khi nghĩ đến việc lại phải lái xe đến bưu điện, tìm chỗ đậu xe và đứng xếp hàng nữa mà thay vào đó là cảm giác thanh thản, phấn chấn.

Kể từ ngày hôm đó, tôi cảm nhận được sự quan tâm của mình đến mọi người có giá trị như thế nào. Tôi bắt đầu biết quên mình đi và biết chia sẻ với người khác vì tôi nhận ra đôi khi chỉ một cử chỉ nhỏ, bình dị của mình cũng có thể làm ấm lòng, làm thay đổi hoặc tạo nên sự khác biệt và ý nghĩa cho cuộc sống của một người khác.

Ngọc Khánh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Vì sao nhân vật “tôi” trong câu chuyện lại nhường chỗ xếp hàng cho mẹ con người phụ nữ đứng sau?

- A. Vì thấy mình chưa vội lắm.
- B. Vì người phụ nữ trình bày lí do của mình và xin được nhường chỗ.
- C. Vì thấy hoàn cảnh của mẹ con người phụ nữ thật đáng thương.

2. Sau khi nhường chỗ, vì sao nhân vật “tôi” lại cảm thấy bức mình và hối hận?

- A. Vì thấy mẹ con họ không cảm ơn mình.
- B. Vì thấy mãi không đến lượt mình.
- C. Vì bưu điện chỉ làm việc đến mẹ con người phụ nữ là họ đóng cửa.

3. Việc gì xảy ra khiến nhân vật “tôi” lại rời khỏi bưu điện với “niềm vui trong lòng”?

- A. Vì biết việc làm của mình giúp cho một gia đình tránh được một đêm đông giá rét.
- B. Vì đã mua được tem thư.
- C. Vì đã không phải quay lại bưu điện vào ngày hôm sau.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Cần phải biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác.
- b. Muốn được người khác quan tâm, cần phải biết quan tâm giúp đỡ người khác.

c. Giúp đỡ người khác sẽ được trả ơn.

5. Em hãy kể lại việc làm thể hiện sự chia sẻ của em hoặc một người mà em biết. (Đó là việc gì? Em làm khi nào? Ở đâu? Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?,...)

.....

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Gạch dưới các danh từ trong câu sau:

a. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền ga, thì công ti điện và ga sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.

b. Ánh trăng vừa thực vừa hư
Vườn sau gió thổi nghe như mưa rào.

c. Hạt mưa tinh nghịch lắm
Thi cùng với ông Sấm
Gõ thùng với trẻ con
Ào ào trên mái tôn.

2. Tìm 5 danh từ chỉ người và vật cho mỗi nhóm:



Trong bệnh viện	Trong nhà hàng	Trong siêu thị
.....		
.....		
.....		
.....		

3. Viết các danh từ có thể điền vào chỗ chấm trong mỗi câu văn dưới đây sao cho phù hợp:

a. Vàng tròn quá, ánh trăng trong xanh toả khắp khu

- b. bắt đầu thổi mạnh, lá cây rơi nhiều, từng bay nhanh theo mây.
- c. Mấy chú bé đi tìm chỗ ven để bắc bếp thổi
- d. bóng tối sầm lại, thổi ù ù, đen kéo đến ùn ùn như ông trời đang mặc áo giáp đen ra trận.

4. Viết câu theo yêu cầu:

- a. Có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng trong gia đình:

.....

- b. Có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân:

.....

- c. Có chứa danh từ riêng chỉ tên một quốc gia:

.....

- d. Có chứa danh từ riêng chỉ tên một vị anh hùng dân tộc:

.....

- e. Có chứa danh từ riêng chỉ tên một môn học em yêu thích:

.....



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 4

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

CÂU CHUYỆN VỀ TÚI KHOAI TÂY

Vào một buổi học, thầy giáo tôi mang vào lớp rất nhiều túi nhựa và một bao khoai tây thật to. Thầy chậm rãi giải thích với mọi người rằng, mỗi khi cảm thấy oán giận hoặc không muốn tha thứ lỗi lầm cho ai, hãy viết tên những người mình không ưa hay ghét hận rồi cho vào túi. Chỉ một lúc sau, chiếc túi nào của chúng tôi cũng đã căng nặng, đầy khoai tây. Thậm chí, có người một túi không chứa hết khoai, phải thêm một túi nhỏ kèm theo.

Sau đó thầy yêu cầu chúng tôi hãy mang theo bên mình túi khoai tây đó bất cứ nơi đâu và bất cứ lúc nào trong thời gian một tuần lễ. Đến lớp thì mang vào chỗ ngồi, về nhà thì mang vào tận giường ngủ, thậm chí khi vui chơi cùng bạn bè cũng phải mang theo. Chỉ sau một thời gian ngắn, chúng tôi đã bắt đầu cảm thấy mệt mỏi và phiền toái vì lúc nào cũng có một túi khoai tây nặng nề kè kè bên cạnh. Tình trạng này còn tồi tệ hơn khi những củ khoai tây bắt đầu thối rửa, rỉ nước.

Cuối cùng, chúng tôi quyết định xin thầy cho quảng hết chỗ khoai tây ấy đi và cảm thấy thật nhẹ nhàng, thoải mái trong lòng. Lúc ấy, thầy giáo của chúng tôi mới từ tốn nói: “Các em thấy không, lòng oán giận hay thù ghét người khác đã làm cho chúng ta thật nặng nề và khổ sở! Càng oán ghét và không tha thứ cho người khác, ta càng giữ lấy gánh nặng khó chịu ấy mãi trong lòng. Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà nó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình.”

Lại Thế Luyện

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Thầy giáo mang túi khoai tây đến lớp để làm gì?

- A. Để cho cả lớp làm hoạt động trải nghiệm.
- B. Để giáo dục cho cả lớp một bài học về lòng vị tha.
- C. Để cho cả lớp học môn sinh học.

2. Túi khoai tây đã gây ra điều gì phiền toái?

- A. Túi khoai tây rất nặng, đi đâu cũng kè kè bên cạnh.
- B. Các củ khoai tây thối rửa, rỉ nước.
- C. Cả hai ý trên.

3. Theo thầy giáo, vì sao nên có lòng vị tha, cảm thông với lỗi lầm của người khác?

- A. Vì oán giận hay thù ghét người khác không mang lại điều gì tốt đẹp mà chỉ gây thêm phiền toái cho chúng ta.
- B. Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà đó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình.
- C. Cả hai ý trên.

4. Cách giáo dục của thầy giáo có điều gì thú vị?

- A. Thầy tự mang khoai tây đến lớp mà không bắt bạn nào phải mua.

B. Thầy không bắt ai phải tha thứ nhưng bằng hình ảnh những củ khoai tây thối rữa, thầy đã giúp cả lớp hiểu ra giá trị của sự tha thứ, lòng vị tha và sự cảm thông với lỗi lầm của người khác.

C. Thầy không cho làm bài vào vở mà được thực hành với khoai tây.

5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

A. Con người sống phải biết tha thứ cho nhau.

B. Con người sống phải biết thương yêu nhau.

C. Con người sống phải biết chia sẻ cho nhau.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ:

Tên cơ quan, tổ chức: Viết hoa chữ cái đầu của các từ, cụm từ chỉ loại hình cơ quan, tổ chức; chức năng, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức.

1. Tách tên các cơ quan, tổ chức dưới đây thành các bộ phận theo mẫu:

M: Trường/ Đại học/ Sư phạm/ Hà Nội

a. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

b. Nhà máy Thủy điện Sơn La

c. Bệnh viện Đa khoa Hà Đông

d. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Cầu Giấy

2. Gạch dưới những từ viết hoa tên cơ quan, tổ chức chưa đúng và sửa lại:

a. Trường trung học phổ thông Chu Văn An

=> Sửa lại:

b. Trung Tâm y tế phường Vạn bảo

=> Sửa lại:

c. Hội Liên hiệp thanh Niên Việt Nam

=> Sửa lại:

d. quỹ Nhi đồng liên hợp quốc

=> Sửa lại:

3. Thực hành viết tên cơ quan, tổ chức theo gợi ý:

a. Tên trường mầm non em đã học:

.....

b. Tên trường cấp 2 em muốn học:

.....

Đề bài: Viết báo cáo thảo luận nhóm về “Kê hoạch quyên góp sách báo tặng các

[illegible]

This image shows a full page of primary-ruled paper. It features 20 evenly spaced horizontal dotted lines across the entire width of the page, providing a guide for handwriting practice. The background is white, and there are no margins or other markings present.

BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 5

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thêm văn bản sau:

TÂM LÒNG THẦM LẶNG

Ngày nọ, bố tôi lái xe đưa ông chủ đi tham dự một buổi họp quan trọng tại một thành phố khác. Trong lúc nghỉ ở giữa đường, mấy cậu bé đang chơi quanh đấy hiếu kì kéo đến vây quanh, ngắm nghía và sờ mó chiếc xe sang trọng. Thấy một cậu bé trong nhóm đi cà nhắc vì bị tật ở chân, ông chủ liền bước ra khỏi xe, đến chỗ cậu bé và hỏi:

- Cháu có muốn đôi chân được lành lặn bình thường không?
- Chắc chắn là muốn ạ! Nhưng sao ông lại hỏi cháu như thế? – Cậu bé ngạc nhiên trước sự quan tâm của người xa lạ.

... Chiều hôm đó, theo lời dặn của ông chủ, bố tôi đã đến gặp gia đình cậu bé có đôi chân tật nguyền ấy.

- Chào chị!- Bố tôi lên tiếng trước. – Chị có phải là mẹ cháu Giêm-mi không? Tôi đến đây để xin phép chị cho chúng tôi đưa Giêm-mi đi phẫu thuật để đôi chân cháu trở lại bình thường.

- Thế điều kiện của ông là gì? Đời này chẳng có ai có gì cho không cả. – Mẹ Giem-mi nghi ngờ nói.

Trong gần một tiếng đồng hồ sau đó, bố tôi kiên nhẫn giải thích mọi chuyện và trả lời mọi câu hỏi của hai vợ chồng. Cuối cùng, hai người đồng ý cho Giêm-mi phẫu thuật.

Kết quả cuối cùng hết sức tốt đẹp. Đôi chân Giêm-mi đã khỏe mạnh và lành lặn trở lại. Giêm-mi kể cho bố tôi nghe mơ ước được trở thành doanh nhân thành công và sẽ giúp đỡ những người có hoàn cảnh không may mắn như cậu.

Về sau, cậu bé Giêm-mi may mắn ấy trở thành một nhà kinh doanh rất thành đạt như mơ ước của mình. Đến tận khi qua đời, theo tôi biết, Giêm-mi vẫn không biết ai là người giúp đỡ ông chữa bệnh hồi đó... Nhiều năm trôi qua, tôi luôn ghi nhớ lời ông chủ đã nói với bố tôi: “Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài”.

Bích Thủy

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Câu bé trong câu chuyện gặp điều không may gì?

- A. bị tật ở chân B. bị ốm nặng C. bị khiếm thị

2. Ông chủ đã làm gì cho cậu bé?

- A. Cho cậu một số tiền lớn để cậu có vốn làm ăn buôn bán.
- B. Đến nhà chữa bệnh cho cậu.
- C. Nói với người lái xe riêng đến nhà thuyết phục cha mẹ cậu và cậu bé đi chữa bệnh.

3. Tại sao ông chủ lại bảo người lái xe của mình làm việc đó?

- A. Vì ông không có thời gian.
B. Vì ông không muốn gia đình người được giúp đỡ biết mình.
C. Vì ông ngại xuất hiện.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- A. Hãy giúp đỡ người khác một cách thầm lặng mà không cần đòi hỏi phải được cảm ơn.
B. Hãy giúp đỡ người khác nếu mình giàu có.
C. Hãy giúp đỡ các trẻ em nghèo, bệnh tật.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ:

Động từ là từ chỉ hoạt động, trạng thái của vật.

Ví dụ:

- + Động từ chỉ hoạt động: chạy, nhảy, hát, bơi, ...
- + Động từ chỉ trạng thái: yêu, ghét, tức giận, thích, ...

1. Gạch dưới động từ có trong mỗi câu sau:

- Bố tôi lái xe đưa ông chủ đi tham dự một buổi họp quan trọng tại một thành phố.
- Trong lúc nghỉ ở giữa đường, mấy cậu bé đang chơi quanh đấy hiếu kì kéo đến vây quanh, ngắm nghía và sờ mó chiếc xe sang trọng.
- Bố tôi kiên nhẫn giải thích mọi chuyện và trả lời mọi câu hỏi của hai vợ chồng.
- Tôi đến đây để xin phép chị cho chúng tôi đưa Giêm-mi đi phẫu thuật.

2. Quan sát tranh, ghi lại 8 động từ chỉ hoạt động phù hợp với người và vật:



.....

.....

.....

3. Khoanh tròn vào động từ trong các từ được in nghiêng ở mỗi câu dưới đây:

- a) Chúng ta ngồi vào **bàn** để **bàn** công việc.
- b) Bà ta đang **la** con **la**.
- c) Con ruồi **đậu** mâm xôi **đậu**. Con kiến **bò** đĩa thịt **bò**.
- d) Ánh nắng **chiếu** qua cửa sổ, lên cả mặt **chiếu**.
- e) Con ngựa **đá** **đá** con ngựa **đá**.

4. Viết câu:

- a. Có chứa động từ chỉ hoạt động của em ở nhà.

.....

- b. Có chứa động từ chỉ hoạt động của em trong giờ ra chơi.

.....

- c. Có chứa động từ chỉ trạng thái khi em được mẹ mua cho quyển sách yêu thích.

.....

- d. Có chứa động từ chỉ trạng thái của em khi bị mất một món đồ chơi yêu thích.

.....

III. VIẾT

Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc

Đề bài: Viết đoạn văn thuật lại một hoạt động trải nghiệm em đã tham gia và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình về hoạt động đó.

Mở bài

Giới thiệu hoạt động trải nghiệm

.....
.....

Thân bài

Kể lại hoạt động trải nghiệm

Trước tiên
.....
- Sau đó,
.....
- Cuối cùng,
.....



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 6

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

CON HEO ĐẤT

Tôi đang mong bố mua cho tôi một con rô bốt. Nhưng bố lại mang về một con heo đất. Bố chỉ vào cái khe trên lưng nó, bảo:

- Con cho heo ăn nhé! Con lớn rồi, nên học cách tiết kiệm.

Từ đó, mỗi lần bố mẹ cho tiền ăn quà, mua sách, có chút tiền lẻ thừa ra, tôi lại được gửi heo giữ giúp. Tết đến, có tiền mừng tuổi, tôi cũng dành cho heo luôn. Bố mẹ bảo:

- Chừng nào bụng con heo đầy tiền, con sẽ đập con heo ra, lấy tiền mua rô bốt.

Thật ra con heo cũng dễ thương. Mũi nó mát lạnh và nó mỉm cười khi tôi cho tiền vào lưng nó. Nó mỉm cười cả khi tôi chẳng có đồng nào. Tôi thực sự yêu thương nó.

Thấm thoắt một năm đã trôi qua. Một hôm, bố tôi vào phòng, lật con heo, lắc mạnh và bảo:

- Bụng nó đầy ứ rồi. Con đập vỡ nó được rồi đấy!

Tôi sao nỡ làm vậy! Tôi nói với bố:

- Con không cần rô bột nữa!

Rồi tôi năn nỉ bố mẹ cho giữ lại con heo. Cuối cùng, bố mẹ cũng chiều ý tôi. Thế là con heo đất còn làm bạn với tôi thêm một thời gian nữa.

Theo ÉT-GA KE-RÉT (Hoàng Ngọc Tuấn dịch)

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bạn nhỏ mong bố mua cho đồ chơi gì?

A. con heo đất

B. con rô bột

C. bộ ghép hình

2. Bố mẹ hướng dẫn bạn nhỏ làm cách nào để mua được món đồ chơi đó?

A. nuôi heo đất để tiết kiệm tiền mua rô bột

B. hạn chế ăn quà, mua sách để dành tiền mua rô bột

C. đập heo đất để lấy tiền mua rô bột

3. Vì sao cuối cùng bạn nhỏ không muốn đập vỡ con heo đất?

A. Vì cửa hàng đã bán con rô bột bạn nhỏ muốn mua

B. Vì bạn nhỏ không đủ tiền mua rô bột.

C. Vì bạn nhỏ thấy heo đất dễ thương và bạn nhỏ đã yêu thương heo đất.

4. Em học được điều gì ý nghĩa từ câu chuyện trên?

.....
.....
.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Viết các động từ chỉ hoạt động, trạng thái của mỗi vật trong hình:



2. Chọn động từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm trong đoạn văn dưới đây:

Đến giờ, lệnh phát ra bằng ba hồi trống đồng đặc. Bốn chiếc thuyền đang dập dềnh trên mặt nước lập tức lên phía trước. Bên bờ sông, trống thúc liên hồi, người xem, cổ vũ náo nhiệt. Mấy em nhỏ được bố trên vai cũng hò reo không ngớt. Bốn chiếc thuyền vút đi trên mặt nước menh mông.

(hò hét, lao, đua, công kênh)

3. Gạch dưới các động từ có trong mỗi câu sau:

- Mỗi lần bố mẹ cho tiền ăn quà, mua sách, có chút tiền lẻ thừa ra, tôi lại được gửi heo giữ giúp.
- Bố tôi vào phòng, lật con heo, lắc mạnh và bảo tôi đập vỡ con heo.
- Tôi năn nỉ bố mẹ cho giữ lại con heo. Cuối cùng, bố mẹ cũng chiều ý tôi.

4. Đọc khổ thơ sau, tìm và viết lại các danh từ, động từ:

Mẹ gà ấp trứng tháng Năm
 Ổ rơm thì nóng, chỗ nằm thì sâu
 Ngoài kia cỏ biếc một màu
 Tiếng chim lích chích đua nhau chuyền cành.

ĐOÀN THỊ LAM LUYẾN

Danh từ	Động từ
.....	
.....	
.....	

5. Gạch dưới các động từ có trong câu sau:

Mùa xuân về, những cành cây khẳng khiu bắt đầu nhú lộc biếc. Năng ban mai toả khắp mặt đất, đánh thức mọi vật. Hai bên đường, những khóm hoa dại đua nhau nở.

Thanh Sơn

III. VIẾT

1. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm để hoàn thiện bài văn thuật lại hoạt động trải nghiệm bạn Mai đã tham gia.

(khoan khoái, tập luyện, tuyệt vời, khỏe khoắn, thích thú)

Sáng chủ nhật vừa rồi, thay vì ngủ nướng em đã cùng anh trai của mình chạy bộ ở công viên. Đây thực sự là một trải nghiệm hết sức với em.

Dưới bầu trời trong xanh và ánh nắng nhẹ nhẹ, em thư giãn cơ thể mình. Bầu không khí trong lành, mát mẻ và thơm mùi cỏ non xanh khiến em thấy mình thêm Trước tiên, em tập các động tác khởi động theo nhịp hô của anh trai vô cùng phấn khởi. Sau khi làm nóng người, cuộc chạy bộ của hai anh em mới mới chính thức bắt đầu. Chúng em chạy dọc theo bờ hồ với tốc độ chậm rãi. Vừa chạy em vừa quan sát hàng cây xanh trên cao rung rinh xì xào theo làn gió biếc như đang cổ vũ cho em chăm chỉ hơn. Theo tầm mắt em, những khóm hoa hồng, bụi cỏ xanh hiện lên thật tươi mát. Vẻ đẹp trong trẻo ấy khác hẳn với công viên mà em vẫn thường thấy vào những buổi tối. Chúng khiến em trầm trồ,, đến quên mất mình đang chạy bộ. Cuối cùng, hai anh em em dừng chân khi mặt trời lên quá ngọn cây cũng là khi chúng em đã chạy được hai vòng hồ. Thật tuyệt vời!

Đây thực sự là một trải nghiệm tuyệt vời cho buổi sáng cuối tuần. Em thấy không chỉ sức khỏe mình trở nên tốt hơn mà em còn biết thêm bao điều thú vị.

(Sưu tầm)

2. Dựa vào dàn ý đã lập, em hãy viết bài văn thuật lại một hoạt động trải nghiệm em đã tham gia và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình về hoạt động đó.

Bài viết:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

A colorful illustration of four diverse children standing behind a horizontal line representing a table. From left to right: a child with yellow spiky hair and a green shirt; a child with brown skin and a blue shirt; a child with green spiky hair and a pink shirt; and a child with orange spiky hair and a brown shirt. All children have rosy cheeks and are smiling.

TIỀN 7

I. ĐỌC

Đọc thêm văn bản sau:

Bố của Phương mới trồng một cây sấu. Một lần, các bạn đến nhà Phương chơi. Trông thấy cây sấu nhỏ xinh trong vườn, cả bọn trầm trồ bàn tán. Ai cũng ao ước cây sấu lớn thật mau, cho thật nhiều quả.

Mai ước:

– Tớ sẽ làm sấu dầm...

– Thế ăn một mình à? Không cho bọn tớ ăn với à? – Hoa nói.

– Không cho — Mai nửa đùa nửa thật.

– Tớ sẽ làm ô mai sấu! – Hoa hăm dọa. – Tớ cũng không cho các cậu.

– Tớ sẽ hái hết trước các cậu. – Cường vừa nói vừa làm bộ ôm mặt khóc.

Phương bức bối:

– Tớ sẽ không cho ai vào nhà, thế là hết cả sấu dầm với ô mai sấu. Một mình tớ sẽ tha hồ hái.

Hai năm trôi qua, cây sấu đã cao lớn, tán xoè rộng che mát một góc vườn. Những con mắt lá biếc xanh trong nắng và những nụ hoa đầu tiên rụt rè xuất hiện.

Đang kì hoa sấu nở rộ thì gặp bão. Suốt đêm mưa gió gào thét. Sáng ra, đầy sân trắng hoa sấu. Nhưng giữa những vòm lá rậm tít trên cao, sấu vẫn giữ lại được mấy chùm quả nhỏ xíu.

Một sớm, vừa bước ra vườn, Phương sững sờ khi thấy mấy chùm sấu đã chín. Những chùm quả vàng tươi trong kẽ lá nhắc Phương nhớ đến câu chuyện hai năm trước. Hôm ấy, vừa tới lớp, Phương đã ríu rít:

– Mai ơi! Hoa ơi! Cường ơi! Cuối tuần sang nhà tớ hái sấu nhé!

Sáng thứ Bảy, bố giúp Phương và các bạn hái sấu. Phương chọn những quả ngon nhất để dành cho mẹ và bé Lan. Vừa "ăn dè" từng miếng sấu chín, các bạn vừa vui vẻ ôn lại chuyện ngày trước. Tất cả đều tự cười mình thật là "trẻ con".

Theo Trần Hoài Dương

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Các bạn cùng ao ước điều gì khi trông thấy cây sấu? Vì sao?

A. Các bạn ao ước một mình mình sẽ tha hồ hái sấu vì các bạn sợ sấu nhanh hết.

B. Các bạn cùng ao ước cây sấu lớn thật mau, cho thật nhiều quả. Bởi vì, các bạn đều muốn làm những món ăn ngon từ sấu, được hái sấu.

C. Các bạn cùng ao ước cây sấu lớn thật mau, cho thật nhiều quả.

2. Tìm từ ngữ cho thấy sự thay đổi của cây sấu sau hai năm.

A. hoa nở rộ, vòm lá rậm

B. cao lớn, tán xoè rộng che mát một góc vườn

C. cao lớn, tán xòe rộng che mát một góc vườn, những con mắt lá biếc xanh, những nụ hoa đầu tiên rụt rè xuất hiện

3. Phương làm gì khi thấy mấy chùm sấu đã chín?

A. Khi thấy mấy chùm sấu đã chín, Phương sửng sốt và nhớ đến câu chuyện hai năm trước.

B. Phương rủ các bạn cuối tuần sang nhà mình hái sấu.

C. Cả 2 đáp án trên

4. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Cô bé ấy đã lớn"?

A. Vì bài đọc cho biết Phương đã cao lớn hơn rất nhiều.

B. Vì bài đọc cho biết Phương và các bạn đã cao lớn hơn.

C. Vì bài đọc cho biết Phương đã thay đổi trong suy nghĩ.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Gạch dưới những động từ có trong các khổ thơ dưới đây:

Tuổi con là tuổi ngựa

Đường xa em đi về

Nhưng mẹ ơi đừng buồn

Có chim reo trong lá

Dẫu cách núi cách rừng

Có nước chảy dưới khe

Dẫu cách sông cách bể

Thì thảo như tiếng mẹ.

Con tìm về với mẹ

Minh Chính

Ngựa con vẫn nhớ đường.

Xuân Quỳnh

2. Gạch dưới động từ trong ngoặc đơn được chọn:

Những ngày hai anh em Thành về quê nội, bố mẹ rất hà (*lo, nhớ, mong*). Mẹ còn (*sợ, lo, nghĩ*) ông bà vất vả hơn khi phải chăm sóc các cháu. Bố thì (*mong, nhớ, nghĩ*) đây là dịp hai đứa được gặp ông bà, họ hàng bên nội. Cả hai anh em đều cảm thấy (*vui, nhớ, tiếc*) khi những ngày hè trôi qua rất nhanh.

Minh Khuê

3. Tìm 2 – 3 động từ chỉ trạng thái (cảm xúc, tình cảm) của em:

a. Khi nghe một bài hát hoặc xem một bộ phim hay:

b. Khi bị cha mẹ phê bình:

c. Khi đạt được điểm cao trong bài kiểm tra:

4. Đặt 2 – 3 câu với động từ tìm được ở bài tập 3:

.....

.....

.....

III. VIẾT

1. Viết số (1) trước ô trống của phần mở bài, số (2) trước ô trống của phần kết bài cho bài văn kể lại một câu chuyện. Sau đó, nối mỗi mở bài và kết bài với cách viết tương ứng.

	Từ ngày còn bé, qua giọng kể ấm áp của bà, em đã rất thích câu chuyện "Tích Chu".	Mở bài trực tiếp
	Câu chuyện bà kể đã lâu nhưng hình ảnh cậu bé Tích Chu băng rừng, lội suối tìm nước suối tiên đem về cho bà uống vẫn còn đọng lại trong tâm trí em như một lời nhắc nhở về lòng hiếu thảo.	Mở bài gián tiếp
	Được uống nước suối tiên, bà trở lại thành người. Tích Chu mừng rỡ ôm lấy bà. Từ đấy, Tích Chu luôn ở bên, hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.	Kết bài mở rộng
	Ngày còn bé, tối nào bà cũng kể chuyện cho em nghe. Qua giọng kể ấm áp của bà, câu chuyện nào cũng thật hấp dẫn. Nhưng em vẫn thích câu chuyện "Tích Chu" hơn cả.	Kết bài không mở rộng



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TIẾNG VIỆT

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

GIÓ VƯỜN

Gió vườn không mãi chơi xa

Nhắc chị cửa sổ mở ra suốt ngày

Gió đi lắc lắc cành cây
Giục bác cổ thụ kể ngày xa xưa.
Tìm hoa làn gió nhẹ đưa
Hương thơm tặng bướm ong vừa bay qua,
Gió vẽ lên mái tranh nhà
Một làn khói bếp giúp bà nấu cơm,
Gió thức từ sớm tinh sương
Gió đem mưa đến tưới vườn cho ông,
Gió yêu nhất buổi rạng đông
Con chim dậy hót. Nắng hồng. Trời xanh.
Gió vườn chăm chỉ hiền lành
Làm bao việc nhỏ để thành lớn khôn.
Gió đi từ một góc vườn
Thổi ra trời rộng bốn phương bạn bè.

Lê Thị Mây

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Những việc làm nào cho thấy gió rất chăm chỉ?

- A. Gió chỉ ở góc vườn nghe chim hót, ngắm nắng hồng, trời xanh.
- B. Gió giúp bà nấu cơm, giúp ông tưới cây.

C. Gió không mãi chơi; luôn nhắc chị cửa sổ mở cửa, giục bác cổ thụ kể chuyện, đưa hương thơm, dậy sớm đem mưa đến tưới cho vườn của ông.

2. Gió yêu nhất buổi nào trong ngày? Vì sao?

- A. Gió yêu nhất buổi sớm tinh sương vì khi đó được đem mưa tưới cho vườn ông.
- B. Gió yêu nhất buổi rạng đông vì buổi rạng đông có tiếng chim hót, có nắng hồng và bầu trời xanh.
- C. Gió yêu nhất buổi trưa vì khi đó được giúp bà nấu cơm.

3. Theo em, vì sao nói gió "Làm bao việc nhỏ để thành lớn khôn."?

- A. Khi gió chăm chỉ làm những việc nhỏ, gió sẽ mau chóng trưởng thành và lớn khôn.

B. Gió còn nhỏ nên cần làm những việc nhỏ vừa sức mình.

C. Gió cũng như một đứa trẻ, phải học hỏi dần để trưởng thành, chăm chỉ giúp đỡ ông bà bố mẹ để mau khôn lớn.

4. Hai dòng thơ cuối bài muốn nói lên điều gì?

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Ghi các số 1, 2, 3, 4 trước mỗi ô trống để hoàn thành phần hướng dẫn sử dụng từ điển theo thứ tự phù hợp:

	Tra từ cần tìm nghĩa
	Chọn từ điển thích hợp với học sinh tiểu học
	Đọc bảng chữ viết tắt
	Đọc <i>Hướng dẫn sử dụng</i>



2. Ghi các số 1, 2, 3, 4 trước mỗi ô trống để hoàn thành phần hướng dẫn tìm nghĩa của từ:

	Tìm mục chữ cái đầu của từ cần tìm nghĩa
	Đọc nghĩa của từ
	Tìm từ
	Đọc ví dụ để hiểu thêm ý nghĩa và cách dùng

3. Nối từng từ bên trái với nghĩa của từ đó ở bên phải:

- | | |
|----------|---|
| tự tin | • Coi trọng và giữ gìn phẩm giá của mình |
| tự kiêu | • Tự cho mình là yếu kém, không tin vào chính mình |
| tự ti | • Hãnh diện về những điều tốt đẹp của mình |
| tự trọng | • Luôn tin vào bản thân mình |
| tự hào | • Giận dữ khi cảm thấy mình bị đánh giá thấp. |
| tự ái | • Tự coi mình hơn người và tỏ ra coi thường người khác. |

4. Đọc đoạn văn sau, tìm và viết lại từ ngữ vào bảng theo yêu cầu:

Nhà tôi ở Hà Nội, cách Hồ Gươm không xa. Từ trên cao nhìn xuống, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục khổng lồ, sáng long lanh. Cầu Thê Húc màu son, cong như con tôm. Mái đền lấp ló bên gốc đa già, rễ lá xum xuê. Xa một chút là Tháp Rùa tường rêu cổ kính. Tháp được xây trên gò đất giữa hồ, cỏ mọc xanh um.

Theo Ngô Quân Miện

Danh từ	Động từ	Dạng từ riêng
.....		
.....		
.....		
.....		

5. Gạch bỏ từ không phải là động từ trong mỗi dãy từ sau:

- cho, biểu, tặng, long lanh, mượn, lấy
- ngồi, nằm, đi, đứng, chạy, râm ran
- ngủ, thức, ôm ái, khóc, cười, hát
- hiếu, phấn khởi, lo lắng, sợ hãi

6. Trong các từ được gạch chân ở đoạn văn sau có từ là động từ, danh từ. Em hãy ghi DT dưới các danh từ, ghi ĐT dưới các động từ:

Nằm cuộn tròn trong chiếc chăn bông ấm áp, Lan ân hận quá. Em muốn xin lỗi mẹ và anh, nhưng lại xấu hổ vì mình đã vờ ngủ.

Áp mặt xuống gối, em mong trời mau sáng để nói với mẹ:

- “Con không thích chiếc áo ấy nữa. Mẹ hãy đề tiền mua áo ấm cho cả hai anh em”.

II. VIẾT

Đề bài: Kể lại một câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.

Dàn ý:

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

NÓI LỜI CỔ VŨ

Một cậu bé người Ba Lan muốn học đàn dương cầm, thế nhưng cha cậu lại bảo mấy ngón tay của cậu mập mạp và ngắn quá, không thể nào chơi đàn hay được. Ông khuyên cậu hãy thử học chơi kèn, thế rồi sau đó một nhạc công chuyên nghiệp lại nói rằng cậu không có được đôi môi thích hợp.

Một ngày kia, cậu được gặp gỡ nhạc sĩ dương cầm lừng danh An-tôn Ru-bin-xtên. Con người nổi tiếng này đã trao cho cậu một lời khích lệ mà trước đây cậu chưa từng được nghe: “Này chú bé, chú có thể chơi pi-a-nô được đấy! Ta nghĩ là chú có thể chơi được...nếu như chú chịu khó luyện tập 7 tiếng mỗi ngày.”

Ôi chao, đó mới thực sự là nguồn cổ vũ lớn lao mà cậu cần đến. Ru-bin-xtên vĩ đại đã bảo là cậu có thể chơi đàn được! Cậu sẽ phải bỏ rất nhiều thời gian để luyện tập nếu muốn chơi đàn, nhưng mà cậu có thể chơi được! Thậm chí có thể chơi giỏi! An – tôn Ru-bin-xtên đã nói như vậy mà!

Cậu bé về miệt mài tập luyện, cậu bỏ ra nhiều giờ mỗi ngày, và sau nhiều năm, công lao khó nhọc của cậu đã được tặng thưởng: Gian Pa-đơ-riêu-xki trở thành một trong những nghệ sĩ dương cầm lừng danh nhất thời bấy giờ. Một lời động viên đơn giản đã mang đến nội lực làm bùng lên ngọn lửa đam mê trong lòng một cậu bé, ngọn lửa ấy vẫn cháy sáng mãi trong nhiều năm trời.

Hãy nhớ rằng những lời động viên mà bạn đang trao gửi hôm nay đôi khi làm thay đổi được mãi mãi một cuộc đời của người đã đón nhận nó.

Theo Thu Hà

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Cậu bé trong câu chuyện đã học chơi những loại nhạc cụ nào?

A. dương cầm, kèn. B. kèn, vi-ô-lông. C. Vi-ô-lông, dương cầm

2. Vì sao cha cậu khuyên cậu không nên học đàn dương cầm?

A. Vì cậu không có đôi môi thích hợp.

B. Vì các ngón tay của cậu mập mạp và ngắn quá.

C. Vì cậu không có năng khiếu.

3. Nhờ đâu sau này cậu trở thành một nghệ sĩ dương cầm lừng danh?

A. Vì lời động viên lớn lao của nghệ sĩ pi-a-nô An-tôn Ru-bin-xtên đã khiến cậu tự tin và luyện tập miệt mài.

B. Vì cậu có năng khiếu đặc biệt.

C. Vì cậu có thầy giáo giỏi.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

A. Hãy luôn dành lời khen mọi người, những lời khen ấy làm cho người khác phấn khởi và tự tin trong cuộc sống.

B. Hãy biết nói những lời động viên mọi người vì có thể những lời động viên đó sẽ làm thay đổi cuộc đời của một con người.

C. Hãy miệt mài học tập thì sẽ đạt được thành công.

5. Hãy nhớ đến và ghi lại lời động viên em dành cho người khác hoặc người khác đã dành cho em:

.....
.....

II. LUYỆN TẬP

1. Đọc đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu:

Cậu bé về miệt mài tập luyện, cậu bỏ ra nhiều giờ mỗi ngày, và sau nhiều năm, công lao khó nhọc của cậu đã được tặng thưởng: Gian Pa-đơ-riêu-xki trở thành một trong những nghệ sĩ dương cầm lừng danh nhất thời bấy giờ.

a. Gạch dưới động từ có trong đoạn văn trên.

b. Tìm và ghi lại các danh từ có trong đoạn văn trên.

.....
.....

2. Tìm trong bài đọc “Nói lời cổ vũ” 3 danh từ riêng và ghi lại:

.....
.....

3. Tìm các danh từ và động từ có trong đoạn văn dưới đây và ghi lại vào bảng:



Cái giàn mướp bố tôi bắc chĩa ra mặt ao như mái nhà. Mầm cây mới lên chỉ có mấy cái lá mảnh mai, màu xanh như men sứ. Ít hôm sau, mướp đã leo thoăn thoắt lên tới mặt giàn. Những tay mướp mềm mại, thanh mảnh, ngóc lên rung rinh trước gió. Chẳng bao lâu, giàn mướp đã xanh um những lá.

Theo Vũ Tú Nam

<i>Danh từ</i>	<i>Động từ</i>
.....	
.....	
.....	
.....	

4. Gạch dưới tên các cơ quan tổ chức/danh từ riêng chưa viết hoa đúng quy tắc và sửa lại cho đúng:

Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng

Trường tiểu học Sinh tồn nằm giữa những hàng cây phong ba, cây bàng vuông xanh thẫm trên đảo Sinh Tồn đầy nắng gió. Hằng năm, trường đều nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của uỷ ban nhân dân xã Sinh Tồn, Câu lạc bộ Vì Hoàng sa – Trường sa thân yêu,... Ở nơi đầu ngọn sóng, các bạn nhỏ ngày một trưởng thành và thêm yêu biển đảo quê hương.

Phan Phùng Duy

⇒ **Sửa lại:**

.....

5. Gạch dưới từ viết sai chính tả trong các thành ngữ, tục ngữ sau và viết lại cho đúng:

a. Chim khôn kêu tiếng dảnh dang

Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe



.....
.....
b) Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

6. Giải câu đố và viết lại các địa danh được nhắc đến ở mỗi câu đố:

Cố đô đây xứ nổi danh Non xanh nước biếc như tranh hoạ đồ Núi gì, sông gì điểm tô ? Là núi và sông	Giữa dòng từng đóng cọc lim Mấy đời thuyền giặc tan chìm nơi đây. Là sông
Vịnh nào xanh biếc mênh mông Núi non giăng hàng, ngàn ngọn gần xa Kì quan thế giới chẳng ngoa Năm châu khen ngợi đúng là cảnh tiên. Là vịnh	

7. Tìm từ có nghĩa giống với mỗi từ dưới đây và đặt câu với mỗi từ vừa tìm được:

lo lắng - thì thảo -
ngạo mạn - xao nhãng -
.....
.....
.....
.....



I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

MÙA THU

Mùa thu, những khu vườn đầy lá vàng xao động, trái bưởi tròn căng đang chờ đêm hội rằm phá cỗ. Tiếng đám sẻ non tút tút nhảy nhót nhặt nhặt những hạt thóc còn vương lại trên mảnh sân vuông.

Đêm xuống, mảnh trăng nhẹ tênh, mỏng manh trôi bồng bềnh trên nền trời chi chít ánh sao. Rồi trăng không còn khuyết và tròn vành vạnh khi đến giữa mùa thu.

Mùa thu, tiết trời trong thanh dịu nhẹ, con đường làng bỗng như quen, như lạ. Mỗi sớm đến trường, bước chân chợt ngập ngừng khi đánh thức những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ. Tia nắng ban mai nghịch ngợm xuyên qua kẽ lá, soi vào chiếc tổ xinh xắn làm cho chú chim non bừng tỉnh giấc, bay vút lên trời rồi cất tiếng hót líu lo.

Mùa thu, vật hoa cúc đại cũng nở bung hai bên đường. Những bông hoa cúc xinh xinh dịu dàng, lung linh như từng tia nắng nhỏ. Thảm cỏ may thì tím biếc đến nôn nao. Hoa cỏ may quần quýt từng bước chân, theo tận vào lớp học. Tiếng đọc bài ngân nga vang ra ngoài cửa lớp, khiến những chú chim đang nghiêng chiếc đầu nhỏ xinh tìm sâu trong kẽ lá cũng lích rích hót theo. Giọt nắng sớm mai như vô tình đậu lên trang vở mới, bừng sáng lung linh những ước mơ.

Theo Huỳnh Thị Thu Hương

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Trong đoạn văn thứ nhất, tác giả tả khu vườn mùa thu bằng những hình ảnh và âm thanh nào?

- A.** khu vườn đầy lá vàng xao động, trái bưởi tròn căng đang chờ đêm hội rằm phá cỗ
- B.** tiết trời trong thanh dịu nhẹ, những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ
- C.** khu vườn đầy lá vàng, trái bưởi tròn căng; tiếng đám sẻ non tút tút nhảy nhót nhặt nhặt những hạt thóc còn vương lại

2. Tìm từ ngữ tả vẻ đẹp của vầng trăng.

- A. trăng khuyết, không còn tròn vành vạnh như giữa mùa thu
- B. mảnh trăng nhẹ tênh, mong manh trôi bồng bềnh, tròn vành vạnh
- C. dịu dàng, lung linh, trôi bồng bềnh trên nền trời

3. Vì sao con đường làng vào mùa thu bỗng “như quen, như lạ”?

- A. Con đường làng vào mùa thu bỗng "như quen, như lạ" bởi vì tiết trời mùa thu trong xanh dịu nhẹ và cảnh vật mùa thu trở nên sống động và khác biệt hơn.
- B. Con đường làng vào mùa thu bỗng "như quen, như lạ" bởi vì bước chân ngập ngừng khi đánh thức những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ.
- C. Con đường làng vào mùa thu bỗng "như quen, như lạ" bởi vì những vạt hoa cúc dại nở bung hai bên đường.

4. Hãy chia sẻ điều em thích nhất về mùa thu được tả trong bài? Vì sao em thích điều đó?

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ:

Nhân hóa là biện pháp dùng từ ngữ chỉ người hoặc đặc điểm, hoạt động của người để gọi hoặc tả đồ vật, cây cối, con vật.

Nhân hóa giúp cho sự vật trở nên gần gũi, sinh động hơn.

1. Gạch dưới sự vật được nhân hóa trong mỗi câu sau:

- a. Những bụi cây non vẫn còn đang ngái ngủ.
- b. Tia nắng ban mai nghịch ngợm xuyên qua kẽ lá.
- c. Những bông hoa cúc xinh xinh dịu dàng, lung linh như từng tia nắng nhỏ.

⇒ Những sự vật trên được nhân hóa bằng cách

.....

2. Thay những từ ngữ được in đậm trong đoạn văn bằng một từ ngữ dùng để gọi người và viết lại:

Hè đến, muôn loài hoa đua nhau nở. Những **bông** đồng tiền khoe váy áo rực rỡ. Mấy **bông** hồng nhung ngào ngạt tỏa hương. Vài **bông** tóc tiên rụt rè mở mắt.

.....

.....

.....

3. Đọc bài thơ sau, xác định sự vật được nhân hóa và tìm các từ ngữ dùng để nhân hóa:

Hạt mưa

Hạt mưa tinh nghịch lắm
Thi cùng với ông sấm
Gõ thùng với trẻ con
Ào ào trên mái tôn.
Rào rào một lúc thôi

Khi trời đã tạnh hẳn
Sấm chớp chuồn đâu mất
Ao đỏ ngầu màu đất
Như là khóc thương ai:
Chị mây đi gánh nước
Đứt quang ngã sông soài.
Lê Hồng Thiện

Sự vật được nhân hóa	Từ ngữ dùng để nhân hóa
.....	
.....	
.....	
.....	

4. Đặt 3 câu có sử dụng biện pháp nhân hóa để nói về các sự vật sau:



.....

.....

.....

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

CẬU BÉ HAM HỌC HỎI

Xti-vơ Hoóc-king là một trong những nhà khoa học nổi tiếng của thế giới.

Khi Hoóc-king còn nhỏ, bố đã tặng cho cậu một cái kính viễn vọng. Đó là món quà mà Hoóc-king thích nhất. Cứ đến tối, Hoóc-king lại quan sát bầu trời đêm qua kính viễn vọng. Một lần, cậu chỉ tay lên bầu trời đầy sao và hỏi bố:

- Chúng ta nhìn thấy các vì sao nhưng bố có biết quá trình hình thành của chúng không ạ?

Bố trả lời:

- Điều con hỏi từ trước tới giờ vẫn chưa ai lí giải được.

Hoóc-king tự tin nói: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.”. Từ đó, Hoóc-king thường xuyên quan sát bầu trời rồi tìm cách lí giải cho những thắc mắc của mình. Bố mua cho cậu rất nhiều sách về Trái Đất và bầu trời, cậu lại càng ham mê học hỏi, tìm tòi, khám phá.

Sau này, Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại, có nhiều đóng góp xuất sắc cho việc lí giải sự ra đời của các vì sao.

Theo Ngọc Khánh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bố tặng quà gì cho Xti-vơ Hoóc-king?

- A. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một chiếc kính lúp.
- B. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một cái kính hiển vi.
- C. Bố đã tặng cho Xti-vơ Hoóc-king một cái kính viễn vọng.

2. Hoóc-king làm gì với chiếc kính viễn vọng bố tặng?

- A. Vào mỗi buổi tối, Hoóc-king dùng kính viễn vọng quan sát bầu trời đêm.
- B. Hoóc-king dùng kính viễn vọng để tìm hiểu quá trình hình thành Trái Đất.

C. Hoóc-king cất giữ chiếc kính thật cẩn thận.

3. Câu nói của Hoóc-king: “Nhất định con sẽ tìm ra câu trả lời.” cho thấy điều gì?

A. Câu nói cho thấy sự mạnh mẽ, dũng cảm của Hoóc-king.

B. Câu nói cho thấy sự quyết tâm tìm ra được nguyên nhân, lí giải được quá trình hình thành các vì sao của Hoóc-king.

C. Câu nói cho thấy sự bền bỉ, không ngại vượt qua khó khăn để chinh phục kiến thức của Hoóc-king.

4. Theo em, nhờ những yếu tố nào đã giúp Hoóc-king trở thành nhà khoa học kiệt xuất của nhân loại?

.....

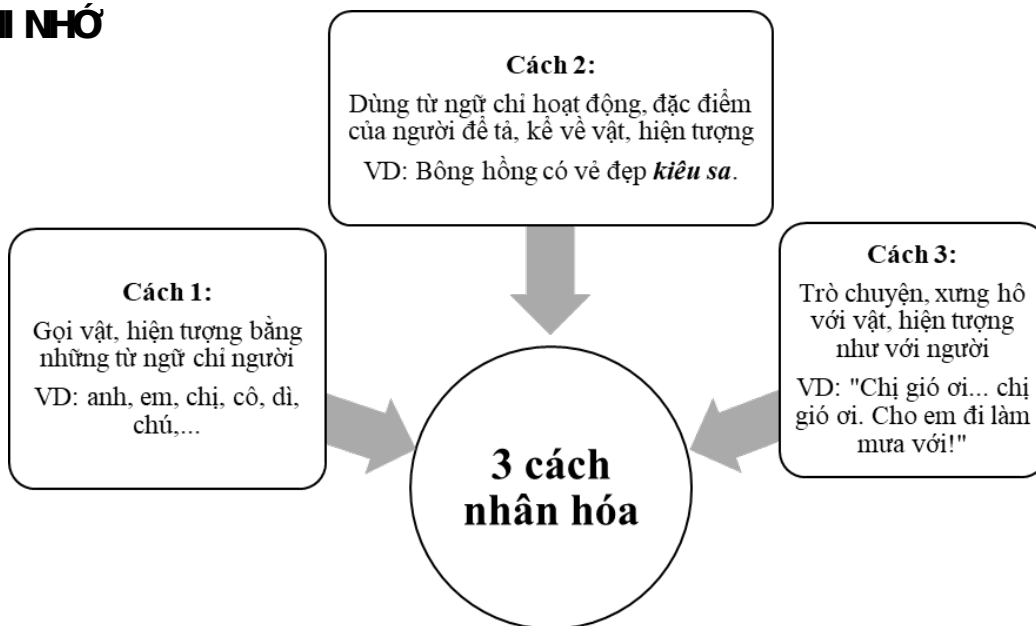
.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ



1. Tìm từ ngữ nhân hoá trong các câu thơ sau và điền vào ô trống cho phù hợp:

Chị tre chải tóc bên ao

Nàng mây áo trắng ghé vào soi gương

Bác nôi đồng hát bùng boong

Bà chổi loẹt quẹt lom khom trong nhà.

(Buổi sáng sân nhà em - Trần Đăng Khoa)

Tên sự vật	Từ gọi sự vật như gọi người	Từ ngữ tả sự vật như tả người
.....		
.....		
.....		
.....		

2. Đọc các đoạn văn và xác định sự vật được nhân hóa và tìm các từ ngữ dùng để nhân hóa:

a. Mùa xuân đến, mầm non cựa mình tỉnh giấc. Các loài chim đua nhau ca hát. Bầu trời say sưa lắng nghe khúc ca rộn rã và mê mải ngắm nhìn những chiếc lá xanh nõn nà.

b. Trăng lặn trốn trong các tán lá xanh rì của những cây đa cổ thụ đầu thôn. Những mắt lá ánh lên tinh nghịch. Trăng chìm vào đáy nước. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào ánh mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.

Sự vật được nhân hóa	Từ ngữ dùng để nhân hóa
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

3. Sử dụng biện pháp nhân hoá để viết lại các câu sau cho sinh động hơn:

a. Đàn kiến tha mồi về tổ.

.....

b. Bụi tre rì rào trong gió.

.....

c. Những vì sao sáng lấp lánh.

.....



Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

CÂY TÁO ĐÃ NẢY MẦM

Cô bé đem hạt táo đẹp nhất gieo vào chiếc chậu đất ngoài ban công, thầm ước ao từ đó sẽ mọc lên một cây táo. Cô yêu màu hoa táo trắng và chùm quả lúc lỉu xanh biết mấy.

Cô bé tưới nước cho chậu đất mỗi ngày với niềm tin chắc chắn rằng ở đó sẽ mọc lên một cây táo.

Một tuần rồi một tháng trôi qua, chậu đất vẫn im lìm, không có cây nào mọc lên cả. Có lẽ hạt táo chỉ nảy mầm được ở cánh đồng nhiều nắng gió. Nhưng cô bé vẫn không thôi mơ mộng về một cây táo có hoa trắng và chùm quả xanh xuất hiện ở ban công nhà mình.

Mỗi sáng cô bé thì thầm trước chậu đất: “Hạt táo đang ngủ, mình sẽ tưới nước mỗi ngày để hạt táo thức dậy.”. Rồi một buổi sáng, có tiếng reo vui ngoài ban công của cô bé: “Chào bạn táo!”

Vậy là cây táo đã nảy mầm với hai chiếc lá bé xíu non xanh. Rồi cây táo sẽ lớn lên, sẽ cho những chùm hoa táo trắng muốt, những trái táo căng mọng trĩu cành... Mầm cây bé nhỏ ấy là bằng chứng rõ ràng cho một niềm tin: gieo hạt lành, ắt sẽ được quả thơm.

Chào mầm cây bé nhỏ đã đến nơi này, đợi ngày nở hoa để đáp lại niềm tin hồn nhiên của cô bé.

Trương Huỳnh Như Trân

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Cô bé ước ao điều gì khi gieo hạt táo vào chiếc chậu đất ngoài ban công?

- A. Cô bé ao ước sẽ mọc lên một cây táo.
- B. Cô bé ao ước cây táo sẽ làm ban công trở nên xanh hơn.
- C. Cô bé ao ước cây táo sẽ ra nhiều trái ngọt.

2. Những chi tiết nào cho thấy cô bé rất hi vọng hạt táo sẽ nảy mầm?

- A. chuyển hạt táo đến cánh đồng nhiều nắng gió

B. tưới nước cho chậu đất mỗi ngày, không thôi mơ mộng, thì thầm với chậu đất

C. thì thầm với chậu đất, reo vui mỗi ngày khi thấy cây táo

3. Lời chào của cô bé khi thấy hạt táo nảy mầm nói lên điều gì?

A. Cô bé rất vui mừng khi hạt táo nảy mầm.

B. Cô bé coi cây táo như một người bạn.

C. Cả 2 đáp án trên

4. Hình ảnh cây táo trong tưởng tượng của cô bé có gì đẹp?

.....
.....
.....

5. Em hãy đặt một tên khác cho câu chuyện:

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ:

Tính từ là từ chỉ đặc điểm (màu sắc, hình dáng, kích thước, âm thanh, mùi hương, hương vị,... của sự vật, hoạt động, trạng thái.

Ví dụ: ngọt, thơm, cong, to lớn, nhỏ nhắn, ...

1. Gạch dưới tính từ trong mỗi câu sau:

a. Cô yêu màu hoa táo trắng và chùm quả lúc lỉu xanh biếc mấy.

b. Cây táo đã nảy mầm với hai chiếc lá bé xíu non xanh.

c. Cây táo sẽ cho những chùm hoa táo trắng muốt, những trái táo căng mọng trĩu cành.

2. Gạch dưới tính từ trong đoạn văn sau:

Đa trời bổng xanh cao. Những làn mây trắng hơn, xốp hơn, trôi nhẹ nhàng hơn. Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của mi chợt bừng giấc, xoè những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi.

Theo Võ Quảng

3. Với mỗi sự vật, hãy tìm và viết thêm 3 tính từ phù hợp:

- bông hoa hồng:

- con mèo:

- mẹ em:

4. Hãy tìm và viết 2 tính từ có thể kết hợp với mỗi động từ sau:

Mẫu: đi: rón rén, đi huỳnh huỵch, thông thả,...

- chảy:

- khóc:

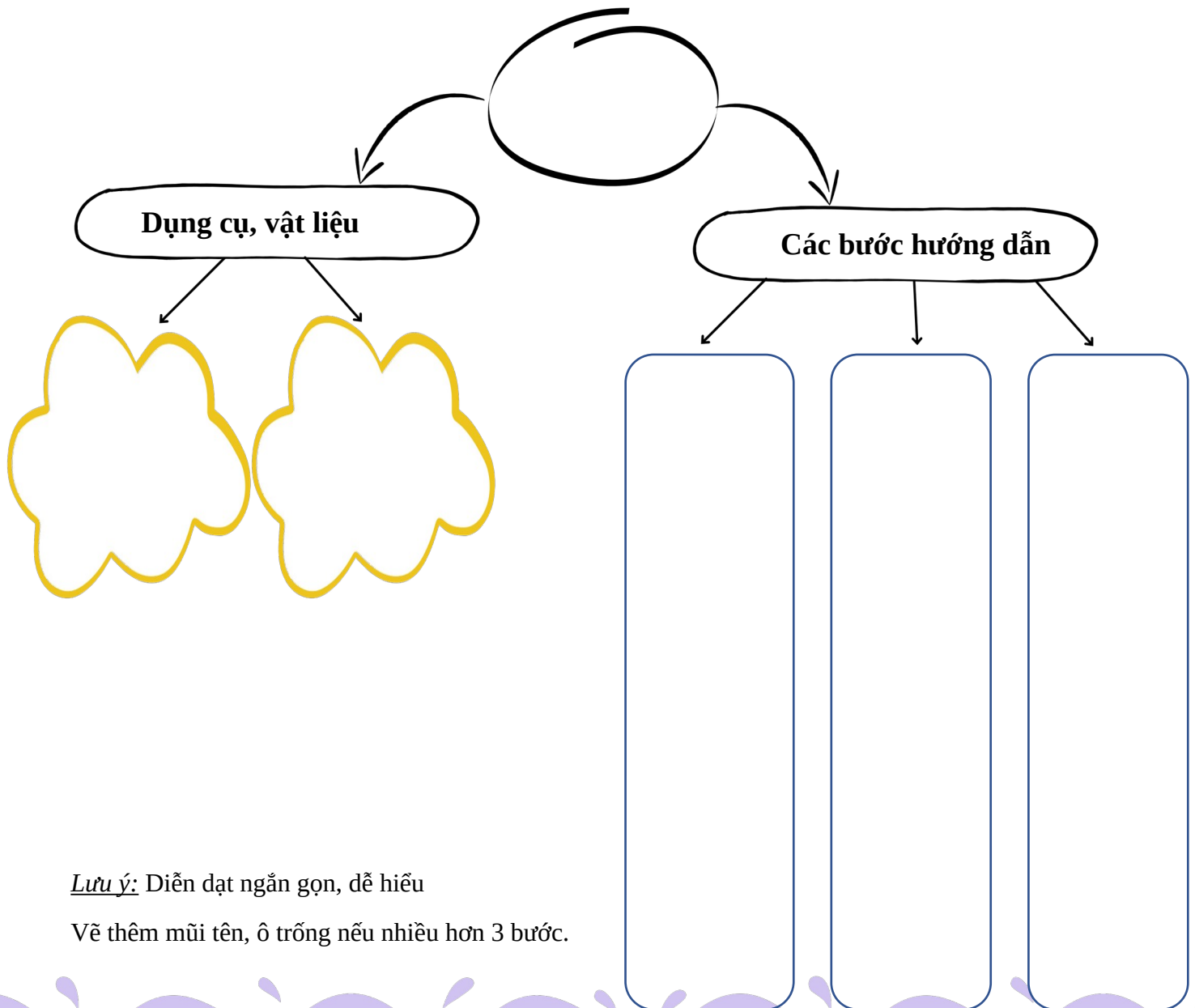
- cười:

5. Đặt 3 câu có chứa tính từ tìm được ở bài tập 4.

.....
.....
.....

III. VIẾT

Đề bài: Viết hướng dẫn các bước làm một đồ chơi em yêu thích vào sơ đồ dưới đây.



Lưu ý: Diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu

Vẽ thêm mũi tên, ô trống nếu nhiều hơn 3 bước.



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 12

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

TUỔI NGỰA

(trích)

- Mẹ ơi, con tuổi gì?
- Tuổi con là tuổi Ngựa
Ngựa không yên một chỗ
Tuổi con là tuổi đi...
- Mẹ ơi, con sẽ phi
Qua bao nhiêu ngọn gió
Gió xanh miền trung du
Gió hồng vùng đất đỏ
Gió đen hút đại ngàn
Mấp mô triền núi đá...
Con mang về cho mẹ
Ngọn gió của trăm miền...

Ngựa con sẽ đi khắp
Trên những cánh đồng hoa
Lúa màu trắng hoa mơ
Trang giấy nguyên chưa viết
Con làm sao ôm hết
Mùi hoa huệ ngát ngào
Gió và nắng xôn xao
Khắp đồng hoa cúc dại.
Tuổi con là tuổi Ngựa
Nhưng mẹ ơi, đừng buồn
Dẫu cách núi cách rừng
Dẫu cách sông cách biển
Con tìm về với mẹ
Ngựa con vẫn nhớ đường.



Xuân Quỳnh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bạn nhỏ tuổi gì? Mẹ bảo tuổi ấy tính nết thế nào?

A. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy hay đi, không ở yên một chỗ.

B. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy rất yêu thiên nhiên, hoa lá.

C. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy tình cảm, thông minh.

2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?

A. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ đi khắp trăm miền.

B. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ đi khắp cánh đồng hoa cúc dại, qua núi, qua biển

C. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi qua miền trung du, vùng đất đỏ, vùng đại ngàn, triền núi đá, cánh đồng hoa.

3. Theo em, nội dung chính của bài thơ là gì?

A. Bài thơ giới thiệu tuổi, mơ ước trong tương lai của bạn nhỏ tuổi ngựa.

B. Bạn nhỏ tuổi ngựa mơ ước khi lớn lên sẽ đi đến nhiều nơi, khám phá nhiều điều. Nhưng dù đi nhiều nơi, bạn nhỏ vẫn luôn nhớ mẹ và tìm về với mẹ.

C. Bài thơ là cuộc trò chuyện thân mật, đầy yêu thương của hai mẹ con bạn nhỏ.

4. Em thích nhất hình ảnh nào trong bài thơ? Vì sao?

.....
.....
.....

5. Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ:

.....
.....
.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm trong bài thơ “Tuổi Ngựa” 3 – 5 tính từ và viết lại:

.....
.....

2. Viết tính từ phù hợp với mỗi sự vật dưới đây:



.....

3. Gạch dưới tính từ có trong khổ thơ sau:

Hoa cà tím tím

Hoa vừng nho nhỏ

Hoa mướp vàng vàng

Hoa đỗ xinh xinh

Hoa lựu chói chang

Hoa mận trắng tinh

Đỏ như đốm lửa.

Rung rinh trong gió...

Thu Hà

4. Viết 2 – 3 tính từ:

- Có tiếng “thơm”:

- Có tiếng “mát”:

- Có tiếng “ngọt”:

5. Sử dụng từ ngữ tìm được ở bài tập 4 để đặt câu:

a. Tả hương thơm của một loài hoa:

.....

b. Tả tán lá của một cây bóng mát:

.....

c. Tả hương vị của một loại quả:

.....

III. VIẾT

1. Đánh dấu (x) vào ô trống trước dòng nêu nội dung cần có khi viết đơn theo đúng quy định:

☐

Quốc hiệu, tiêu ngữ

☐

Nơi và ngày viết đơn

☐

Nêu cảm xúc của người viết đơn

☐

Nơi nhận đơn

☐

Nội dung đơn (giới thiệu bản thân, lí do viết đơn, lời hứa, lời cảm ơn,...)

☐

Địa điểm, thời gian viết đơn

☐

Nội dung đơn (nêu ý kiến, bày tỏ quan điểm, lời chúc, ...)

☐

Chữ kí, họ và tên của người viết đơn

2.

a. Em ghi nhớ cách trình bày đơn đúng quy định.

b. Viết đơn xin nghỉ một buổi học.

Bài viết:

This image shows a full page of primary-ruled paper. It features 20 evenly spaced horizontal dotted lines across the entire page, providing a guide for handwriting practice. The lines are black dots on a white background, and there are no margins or other markings present.



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 11

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

NGƯỜI LÍNH DỪNG CẢM

Bắn thêm một loạt đạn mà vẫn không diệt được máy bay địch. Viên tướng hạ lệnh:

- Vượt rào, bắt sống nó!

Hàng rào là những cây nửa tép dựng xiên ô quả trám. Cậu lính bé nhất nhìn thủ lĩnh, ngập ngừng:

- Chui vào à?

Nghe tiếng "chui", viên tướng thấy chối tai:

- Chỉ những thằng hèn mới chui.

Cả tốp leo lên hàng rào, trừ chú lính nhỏ. Chú nhìn cái lỗ hổng dưới chân hàng rào rồi quyết định chui qua đó. Nhưng chú mới chui được nửa người thì hàng rào đổ. Tướng sĩ ngã đè lên luống hoa mười giờ. Hàng rào thì đè lên chú lính.

Chiếc máy bay (là một chú chuồn chuồn ngô) giật mình cất cánh. Quân tướng hoảng sợ lao ra khỏi vườn.

Giờ học hôm sau, thầy giáo nghiêm giọng hỏi :

- Hôm qua em nào phá đổ hàng rào, làm giập hoa trong vườn trường? Thầy nhìn một lượt những gương mặt học trò, chờ đợi sự can đảm nhận lỗi. Chú lính nhỏ run lên. Chú sắp phun ra bí mật thì một cú véo nhắc chú ngồi yên. Thầy giáo lắc đầu buồn bã:

- Thầy mong em nào phạm lỗi sẽ sửa lại hàng rào và luống hoa.

Khi tất cả túa ra khỏi lớp, chú lính nhỏ đợi viên tướng ở cửa, nói khê : “Ra vườn đi!” Viên tướng khoát tay:

- Về thôi!

- Nhưng như vậy là hèn.

Nói rồi, chú lính quả quyết bước về phía vườn trường. Những người lính và viên tướng đứng sững lại nhìn chú lính nhỏ. Rồi, cả đội bước nhanh theo chú, như là bước theo một người chỉ huy dũng cảm.

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Máy bay địch trong câu chuyện là con vật gì?

- A. Là chiếc máy bay nhỏ, đời mới nhất
- B. Là chú chuồn chuồn ngô
- C. Là mấy chú bướm đang nhõn nhơ trên luống hoa

2. Vì sao chú lính nhỏ lại chui qua hàng rào?

- A. Vì chú sợ trèo lên hàng rào sẽ bị đổ.
- B. Vì chú thấp bé quá không trèo lên được.
- C. Vì chú nghĩ chui qua sẽ không bị ai phát hiện.

3. Khi phát hiện hàng rào bị đổ, thầy giáo mong chờ điều gì ở học sinh trong lớp?

- A. Thầy mong ai đó sẽ phát hiện ra bạn mắc lỗi và thưa thầy.
- B. Thầy mong bạn nào mắc lỗi sẽ nhận lỗi.
- C. Thầy mong bạn nào mắc lỗi sẽ dũng cảm nhận lỗi và sẵn sàng sửa lỗi.

4. Vì sao tác giả gọi "chú lính nhỏ" là "người chỉ huy dũng cảm"?

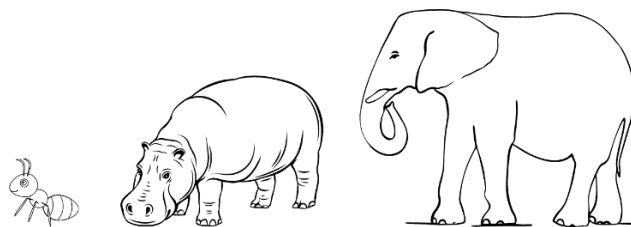
.....
.....

5. Em học được điều gì từ câu chuyện trên? (Điều nên làm, không nên làm, ...)

.....
.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Đặt 3 câu có dùng từ *hơi*, *khá*, *rất*, *quá*, *lắm* kết hợp với từ *nhỏ* hoặc *to* để tả đặc điểm của các con vật trong tranh.



2. Viết các từ ngữ thích hợp vào bảng, biết các từ được sắp xếp theo mức độ màu sắc tăng dần từ trái sang phải:

đỏ	đỏ	
.....	tím	tím biếc
.....	vàng	
.....	đen	

3. Điền tính từ chỉ màu sắc để hoàn thiện các thành ngữ sau:

- a. (...) như trứng gà bóc b. (...) như cột nhà cháy
- c. (...) vỏ (...) lòng d. (...) nhà hơn già đồng

4. Tìm tính từ điền vào chỗ chấm để hoàn thiện câu/đoạn cho phù hợp:

- Trên bầu trời, những đám mây trôi.
- Đôi mắt em Lam, đôi hàng mi cong vút.
- Trong bữa cơm tối, mọi người cười nói
- Mặt trời Nắng Hé mắt nhìn lên khoảng không, Minh không còn thấy những đám mây nữa. Thay vào đó, cả bầu trời là một màu xanh, cao

III. VIẾT

1. Em hãy lựa chọn một con vật (vật nuôi trong nhà hoặc động vật hoang dã) và ghi lại kết quả quan sát vào bảng sau bằng các tính từ và động từ:

[illegible]

.....									
.....									



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT 4

TUẦN 15

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC

Ga –ri Play-ơ đã từng là một đấu thủ lừng danh trong các giải thi đánh gôn quốc gia và quốc tế trong nhiều năm trời. Mọi người thường nói với anh là: “Tôi sẽ đánh đối bất cứ thứ gì để có thể đập được một cú gôn như anh”.

Một ngày kia, khi nghe câu nói kiểu ấy, Play-ơ nhún vai đáp rằng: “Không phải, bạn sẽ không làm được đâu. Bạn sẽ chỉ chơi gôn được như tôi nếu bạn thấy những việc cần làm là dễ dàng! Bạn có biết phải làm gì để có được những cú đánh như tôi không? Hằng ngày, bạn phải thức dậy lúc 5 giờ sáng để tới sân tập, và phải đập một ngàn cú! Khi đôi tay bạn bắt đầu rớm máu, bạn vào căng tin rửa tay rồi dán băng cá nhân lên đó, xong lại ra sân và đập một ngàn cú khác! Đó là bí quyết để có được những cú đánh gôn như tôi đấy bạn ạ!”

Đích nhắm của anh ấy là trở thành một cầu thủ đỉnh cao. Giấc mơ thượng thừa đó buộc anh phải thực hành mỗi ngày, luyện tập, luyện tập và không ngừng luyện tập. Nếu niềm khát khao của bạn trở nên cháy bỏng trong cuộc sống – muốn được nếm trải thật nhiều niềm vui thì bạn sẽ đặt bao nhiêu nỗ lực của mình vào những giấc mơ đó? Hãy thực hành đi, rồi những điều này sẽ trở nên khả thi hơn.

Mọi việc chẳng phải lúc nào cũng dễ dàng cả đâu, nhưng rất đáng công để bạn phải nỗ lực đấy!

Theo Xti-vơ Gu-đi-ơ

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Ga-ri Play-ơ là cầu thủ thi đấu môn thể thao gì?

A. Ten-nít

B. Bóng đá

C. Gôn

2. Mọi người thường ao ước giống anh ở điểm nào?

- A. Giàu có như anh.
- B. Đập được một cú gôn như anh.
- C. Đạt được nhiều giải thưởng như anh.

3. Để thực hiện được giấc mơ trở thành một gôn thủ đỉnh cao, Ga-ri Play-ơ đã phải làm gì?

- A. Khổ công rèn luyện
- B. Tập thể lực
- C. Có huấn luyện viên giỏi

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- A. Hãy phấn đấu đánh gôn giỏi như anh Ga-ri.
- B. Khổ công rèn luyện, nỗ lực cố gắng thì mới đạt được mục tiêu.
- C. Trong cuộc sống, cần biết xác định đúng mục tiêu.

5. Theo em, nội dung câu chuyện trên phù hợp với nội dung câu tục ngữ nào?

- A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
- B. Nước lũ mà vĩ nên hồ
- C. Có chí thì nên.
- Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan

6. Ước mơ của em là gì? Em đã và sẽ nỗ lực như thế nào để ước mơ của mình trở thành hiện thực?

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

EM GHI NHỚ:

Có thể dùng *dấu gạch ngang* để đánh dấu các ý trong một đoạn văn liệt kê và nối các từ ngữ trong một liên danh.

1. Viết lại đoạn văn sau bằng cách sử dụng dấu gạch ngang để đánh dấu các ý được liệt kê.

Trẻ em có bốn phận sau đây: yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; kính trọng thầy giáo, cô giáo; lễ phép với người lớn; thương yêu em nhỏ; đoàn kết với bạn bè; giúp đỡ người già yếu, người khuyết tật, tàn tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hãy viết một đoạn văn ngắn kể về những đức tính tốt của em, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang để đánh dấu các ý được liệt kê:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Viết thêm dấu gạch ngang với mục đích nối các từ ngữ trong câu sau:

Đứng ở đây, nhìn ra xa, phong cảnh thật là đẹp. Bên phải là đỉnh Ba Vì vời vọi, nơi Mị Nương con gái vua Hùng Vương thứ 18 theo Sơn Tinh về trấn giữ núi cao.

4. Tìm từ ngữ phù hợp để thay thế từ ngữ in đậm giúp mỗi câu dưới đây sinh động hơn:

a. Mặt biển **rất rộng**.

.....

b. Bầu trời mùa thu **xanh quá**.

.....

c. Em bé có nước da **trắng lăm**.

.....

d. Cô giáo em có vóc người **hơi nhỏ**.

.....

4. Đặt câu với mỗi tính từ sau:

trong veo

trong sáng

trong trẻo



.....

.....

.....

.....



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT
4
TUẦN 16

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

THƯ GỬI CÁC THIÊN THẦN

Thưa các Thiên thần!

Đêm nay, ở nơi đây, con đã thấy các Thiên thần ở trên cao kia, nơi sáng nhất trên bầu trời. Con đã thấy các Thiên thần đùa vui nơi thiên đàng xanh thẳm không mây may lo buồn vướng bận nơi trần thế.

Nhưng thưa các Thiên thần, cũng ngay đêm nay thôi, nơi trần gian này, các Thiên thần có nhìn thấy không, những số phận, những mảnh đời còn nặng trĩu đau buồn. Con xin các Thiên thần hãy một lần xuống đây và đến bên những con người bất hạnh ấy, những bạn bè cùng trang lứa với con và những em bé thơ ngây của con.

Con xin Thiên thần Hòa Bình hãy ru yên giấc ngủ chiến tranh, để bao bạn bè, em nhỏ, nơi cách xa con được sống yên bình như con, được học hành vui chơi không phải ngày ngày lo sợ tiếng bom, tiếng đạn.

Con xin Thiên thần Tình Thương hãy gỡ chiếc dĩa thần của Người vào trái tim người lớn để họ hiểu trẻ thơ và thêm lòng yêu thương con trẻ, để không còn những người bạn như con phải lao động vất vả cực nhọc hay cầm súng ra chiến trận, hay bị hắt hủi, ghẻ lạnh trong những gia đình không hạnh phúc.

Con xin Thiên thần Tình Yêu hãy hàn gắn tình yêu của các ông bố, bà mẹ để những em bé của con được sống dưới mái ấm gia đình hạnh phúc, không còn cảnh lang thang nay đây mai đó , đêm đêm màn trời chiếu đất , đói rét và biết bao hiểm nguy rình rập.

Và cuối cùng con xin Thiên thần Ước Mơ hãy tặng cho mỗi em bé trên trái đất này một ngôi sao xanh trong chiếc giỏ đựng vô vàn những ngôi sao của Người, để những ước mơ nhỏ bé, giản dị và hồn nhiên của mọi trẻ thơ đều thành hiện thực.



Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Trong thư, bạn nhỏ đã xin Thiên thần Hòa Bình điều gì?

A. Hàn gắn tình yêu của những ông bố bà mẹ.

B. Hiểu trẻ thơ và thêm lòng yêu con trẻ.

C. Trái Đất không còn chiến tranh.

2. Bạn nhỏ xin Thiên thần Tình Thương điều gì?

A. Những em bé được sống dưới mái ấm hạnh phúc.

B. Trẻ em không còn phải lao động vất vả, cực nhọc; không cầm súng ra chiến trận hay bị hắt hủi, ghẻ lạnh trong những gia đình không hạnh phúc.

C. Tặng cho mỗi em bé một ngôi sao xanh.

3. Còn ở Thiên thần Ước Mơ, bạn ấy cầu xin điều gì?

A. Những ước mơ nhỏ bé, giản dị và hồn nhiên của mọi trẻ thơ đều thành hiện thực.

B. Những em nhỏ được sống yên bình, được học hành vui chơi không phải ngày ngày lo sợ tiếng bom, tiếng đạn.

C. Gõ chiếc đũa thần vào trái tim người lớn.

4. Tất cả những điều bạn Hoài Thu cầu xin các Thiên thần đều nhằm mục đích gì?

A. Làm cho trẻ nhỏ trở nên dũng cảm, tốt bụng.

B. Làm cho trẻ em trở nên thông minh, học giỏi.

C. Làm cho trẻ em được sống hạnh phúc.

5. Nếu em được gặp một trong các Thiên thần ở bài đọc, em mong muốn được gặp ai? Em sẽ xin Thiên thần ấy điều gì?

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Điền thêm dấu câu phù hợp vào mỗi ô trống. Cho biết dấu câu đó có tác dụng gì?

Cây bưởi có rất nhiều công dụng đối với cuộc sống con người:

- ☐ Lá bưởi dùng để gội đầu;
- ☐ Hoa bưởi dùng để trang trí, ướp trà;
- ☐ Vỏ bưởi dùng để nấu chè;
- ☐ Tép bưởi có nhiều chất dinh dưỡng, ngăn ngừa bệnh tật;
- ☐ Lá, vỏ, hoa và hạt bưởi còn được dùng để làm mỹ phẩm hoặc làm thuốc.



⇒ Dấu có tác dụng
.....

Cung đường ven biển sẽ kết nối các điểm du lịch Long Hải ☐ Bình Châu ☐
La Gi ☐ Mũi Né ☐ Phan Thiết.



⇒ Dấu có tác dụng
.....

Những bông hoa bồ công anh vẫy đôi tay bé tí xú:

- ☐ Tạm biệt mẹ, chúng con đi đây!



⇒ Dấu có tác dụng
.....

2. Thêm dấu gạch ngang vào những vị trí thích hợp trong mỗi đoạn văn, câu văn:

a. Để tiết kiệm nước, em cần ghi nhớ:

Mở vòi nước vừa phải,
Lấy nước vừa đủ dùng,
Khoá vòi ngay sau khi sử dụng xong;
Tái sử dụng nước hợp lí;
Kêu gọi mọi người cùng thực hiện.

b. Chương trình Chung kết cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia lần thứ 22 truyền hình trực tiếp, kết nối bốn điểm cầu Hải Phòng Sơn La Thái Bình Hà Nội.

c. Chú hề vội tiếp lời:

[illegible]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT
4
TUẦN 17

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

HÃY CỨ ƯỚC MƠ

Mẹ của một bé gái 5 tuổi lanh lợi mới đi dự Hội nghị Phụ nữ về. Vốn đang phấn khích bởi những giấc mơ kì thú về năng lực của nữ giới – chủ đề chính của cuộc hội nghị - bà bèn hỏi con gái mình sau này lớn lên bé muốn làm nghề gì. Bé Lin-da mau mắn đáp: “Dạ, làm y tá ạ!”

Dạo ấy, vẫn bị cho là nghề riêng của phụ nữ, thế nên câu trả lời trẻ thơ kia xem ra không làm bà mẹ vui lòng, dù sao thì bà cũng vừa mới đi dự hội nghị về năng lực của phụ nữ kia mà.

- Con có thể làm bất cứ nghề gì con muốn. – Bà mẹ khơi gợi cho con gái. – Con có thể làm luật sư, bác sĩ phẫu thuật, làm một nhân viên ngân hàng hay tổng thống... Con có thể làm bất cứ thứ gì con thích.

Bé Lin-da hỏi lại: “Bất cứ thứ gì hả mẹ? ”

- Ừ, làm bất cứ thứ gì, con ạ ! – Người mẹ mỉm cười.

Bé Lin-da reo lên: “Ồ, vậy thì hay quá! Con muốn làm một chú ngựa non!”

Đã hẳn là giấc mơ của cô bé kia cần thêm đôi chút chín chắn nữa, thế nhưng bạn có muốn mình có được tinh thần lạc quan như của cô bé ngây thơ mong muốn được làm một chú ngựa con tung tăng chạy nhảy trên thảm cỏ xanh, hít thở khí trời và những làn gió



mát; hơn là cứ bị quan ỉm và than vãn rằng: “Tôi chẳng làm được cái gì nên hồn cả!” hay không?

Tết-di Ru-dơ-veo đã nói rằng: “Hãy cứ ngược nhìn lên các vì sao và nhớ giữ cho đôi chân đứng vững trên mặt đất”. Đó là một cách để biến ước mơ thành hiện thực. Nào, hãy bắt đầu bằng cách ngược nhìn lên và mơ tưởng về những điều đẹp nhất.

Theo Một phút có thể thay đổi cuộc đời

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Vì sao câu trả lời thích làm y tá của bé Lin-da không làm mẹ vui lòng?

A. Vì mẹ thích con làm một nghề danh giá, hơn là làm những nghề mà xã hội chưa coi trọng.

B. Vì nghề đó rất vất vả.

C. Vì nghề đó không được trả lương cao.

2. Mơ ước “được làm một chú ngựa con” cho thấy bé Lin-da là một em bé như thế nào?

A. Đó là một em bé yêu súc vật.

B. Đó là một em bé yêu thiên nhiên.

C. Đó là một em bé hồn nhiên, ngây thơ và lạc quan yêu đời.

3. Câu chuyện muốn nói với ta điều gì?

A. Hãy luôn ước mơ tất cả mọi điều.

B. Hãy luôn sống lạc quan, luôn mơ ước và biết cách biến ước mơ trở thành hiện thực.

C. Hãy sống hồn nhiên ngây thơ như là trẻ em.

4. Em hãy đưa ra ví dụ cụ thể về ước mơ để phân biệt sự khác nhau giữa:

ước mơ cao đẹp, ước mơ nhỏ bé, ước mơ viễn vông:

.....

.....

.....

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Xếp các từ được gạch chân trong khổ thơ vào nhóm thích hợp:

Danh từ

Xưa có bà già nghèo

Chuyên mò cua bắt ốc

Một hôm bà bắt được

Một con ốc xinh xinh

Vỏ nó biêng biếc xanh

Không giống như ốc khác

Bà thương không muốn bán

Bèn thả vào trong chum.

Động từ

Tính từ

2. Gạch dưới những danh từ có trong đoạn văn sau:

Hai bố con cùng đứng ở ngoài hành lang, nhìn xuống đường phố. Lúc này khoảng 8 giờ. Cây bàng như ngủ yên dưới bầu trời thoang thoang ánh trăng non. Ấy vậy mà khi cơn mưa đi qua, những chiếc lá bàng nằm la liệt trên mặt phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện.

3. Gạch dưới để chọn từ ngữ phù hợp trong ngoặc đơn:

Hơi lạnh vẫn còn vương khắp đất trời nhưng cậu nhận ra mùa xuân đến gần lắm. Những cành cây (khăng khiu, khoẻ mạnh) chống lại cái lạnh của mùa đông đã (nhú, nở) những lộc biếc đầu tiên. Màu xanh (êm dịu, êm ả) làm đất trời (sáng bừng, sáng rực) lên sức sống. Và sắc màu mùa xuân cũng bắt đầu (nhen, nhóm) lên trên những cánh hoa nở sớm.

Theo Lục Mạnh Cường

Trong các từ vừa chọn, em hãy ghi lại:

- Động từ:
- Tính từ:

4. Viết thêm tính từ để hoàn thiện câu sinh động hơn:

- a. Trước mặt chúng tôi là những dãy núi
- b. Dưới ánh nắng, dòng sông trôi
- c. Khắp vùng trung du, đồi núi
- d. Từ xa, chúng tôi đã nghe thấy tiếng thác đổ

5. Hãy kết hợp thêm tiếng ở trước hoặc sau các tính từ “tối, sáng, bé, cao, thấp” để tạo thành các tính từ có xác định mức độ theo mẫu:

.....	tối	
-------	-----	-------

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT

4

TUẦN 18 ÔN TẬP CK1

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

ĐIỀU MONG ƯỚC KỲ DIỆU

Đêm hè nóng nực, hai chị em ngồi hóng mát, giữa màn đêm mịt mùng lúc ấy bỗng có một ngôi sao vụt sáng, rạch qua bầu trời như một nhát kiếm chói lòa. Cậu em giật áo chị và nói:

- Chị ơi, em nghe người ta nói khi thấy sao đổi ngôi, mình mong ước điều gì thì hãy nói lên điều ước ấy. Thế nào cũng linh nghiệm!

Cô bé quay lại dịu dàng hỏi:

- Thế em muốn ước gì?

Nhớ đến bố con ông lão diễn trò ỉ rũ bên đường hồi chiều, cậu em thủ thỉ:

- Ước gì... giấy trong thùng của ông lão biến thành tiền thật.

Cô chị bèn cầm lấy tay em và nói với giọng đầy cảm động:

- À, chị bảo điều này...

- Gì ạ?

Không hiểu sao cô bé bỗng dâm ra lung túng:

- À....à... không có gì. Chị chỉ nghĩ ... ông cụ chắc cần tiền lắm!

Trong trí óc non nớt của cô bé bỗng hiện lên hình ảnh con lợn đất đựng tiền tiết kiệm cô để dành từ một năm nay trong góc tủ. Cô bé muốn dành cho bố con ông lão và cả em mình một niềm vui bất ngờ.

Theo Hồ Phước

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Khi thấy sao đổi ngôi, cậu em đã làm gì?

- A. Ngôi hóng mát và giật mình sợ hãi.
- B. Ngôi hóng mát và thích thú reo vang.
- C. Giật áo chị, nói với chị điều mình được nghe người ta nói.

2. Cậu bé ước điều gì? Tại sao?

- A. Được đi diễn trò để giúp đỡ bố con ông lão bớt nghèo khổ.
- B. Giấy trong thùng của ông lão thành tiền thật, vì thương bố con ông.
- C. Ước bố con ông lão giàu có, vì cậu muốn mọi người đều giàu có.

3. Cô chị đã nghĩ gì trước ý muốn của cậu em trai?

- A. Dùng tiền tiết kiệm của mình để giúp ông lão.
- B. Tìm cách giúp em trai mình đạt được ước muốn
- C. Cảm động trước ước muốn giấy biến thành tiền thật.

4. Theo em, hai chị em trong câu chuyện trên có phẩm chất đáng quý gì?

- A. Thích xem sao đổi ngôi, tin vào những điều kỳ diệu.
- B. Tiết kiệm, biết dành dụm.
- C. Thương người, biết mang lại niềm vui cho người khác.

5. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây thể hiện đúng tình cảm và suy nghĩ của hai chị em trong câu chuyện?

- A. Thương người như thể thương thân
- B. Một giọt máu đào hơn ao nước lã
- C. Bán anh em xa mua láng giềng gần

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Đọc đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu:

Đêm hè nóng nực, hai chị em ngồi hóng mát, giữa màn đêm mịt mùng lúc ấy bỗng có một ngôi sao vụt sáng, rạch qua bầu trời như một nhát kiếm chói lòa. Cậu em giật áo chị và nói: “Chị ơi, em nghe người ta nói khi thấy sao đổi ngôi, mình mong ước điều gì thì hãy nói lên điều ước ấy. Thế nào cũng linh nghiệm!”

a. Đoạn văn trên có động từ, đó là:

.....

b. Đoạn văn trên có tính từ, đó là:

.....

2. Trong các từ được gạch chân ở đoạn văn sau có từ là danh từ, động từ, tính từ. Em hãy ghi DT dưới các danh từ, ghi ĐT dưới các động từ và ghi TT dưới các tính từ:

Mục đích của anh ấy là trở thành một cầu thủ đỉnh cao. Giấc mơ đó buộc anh phải thực hành mỗi ngày, luyện tập, luyện tập và không ngừng luyện tập. Mọi việc chẳng phải lúc nào cũng dễ dàng cả đâu, nhưng rất đáng để bạn phải nỗ lực đấy!

3. Gạch dưới từ không phải tính từ trong mỗi dãy từ dưới đây:

a) xanh lè, đỏ ối, vàng xuộm, đen kịt, thấp tè, cao vút, nằm co, thơm phức, mỏng dính.

b) thông minh, ngoan ngoãn, nghỉ ngơi, xấu xa, giỏi giang, đẹp đẽ.

c) cao, thấp, nông, sâu, dài, ngắn, thức, nặng, nhẹ, to, nhỏ.

4. Những địa chỉ nào viết đúng quy tắc?

A. Thôn Văn la, xã Vạn thọ, huyện Vạn Xuân, tỉnh Thanh Hoá

B. Ấp 6, xã Hoà Bình, huyện trắng Bàng, tỉnh Tây Ninh

C. Thôn Nghĩa Lộ, xã Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

D. Bản Luông, xã Nậm Thi, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

5. Từ “quyết định” trong mỗi câu sau là động từ hay danh từ?

a. Tôi **quyết định** về nhà gặp bố mẹ để xin lỗi và nói với bố tôi rằng tôi yêu ông ấy.

.....

b. **Quyết định** ấy dường như đã làm giảm đi phần nào áp lực nặng nề trong lòng tôi.

.....

c. Tôi rất hài lòng với **quyết định** của mình.

.....

6. Cho đoạn thơ miêu tả trò chơi đá cầu của các bạn nhỏ:

Anh nhìn cho tinh mắt

Trong nắng vàng tươi mát

Tôi đá thật đẻo chân

Cùng chơi cho khỏe người

Cho cầu bay trên sân

Tiếng cười xen tiếng hát

Đừng để rơi xuống đất

Chơi vui học càng vui

Xác định từ loại của các từ gạch chân trong đoạn thơ trên và ghi lại:

a. Danh từ:

b. Động từ:

c. Tính từ:

7. Tìm từ ngữ nhân hoá trong các câu thơ sau và điền vào ô trống cho phù hợp:

Bà ơi, mùa hạ đi đâu?

Chùm vải trọc đầu trốn biệt trên cây.

Tiếng sấm trốn lẫn vào mây

Quạt nan nằm nhớ bàn tay của bà.

Sông gầy, dê doãi chân ra

Mặt trời ngủ sớm, tiếng gà dậy trưa....

Sự vật, hiện tượng được nhân hóa	Từ ngữ tả, kể về sự vật, hiện tượng như tả người
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

8. Viết câu có sử dụng biện pháp nhân hóa cho mỗi sự vật trong tranh:



.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

<https://www.facebook.com/groups/vnteach/>

<https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/>

